

Phương thức biểu lộ giới tính của nam thanh thiếu niên đồng tính tại Hà Nội trước người thân và cộng đồng

Đặng Minh Điềm¹, Trần Thị Hoa Mai², Vũ Mạnh Linh², Nguyễn Thị Hồng Nhung²,
Bùi Ngọc Hà², Nguyễn Thị Hằng², Bùi Thị Tâm², Trần Thị Mỹ Hạnh¹

Nam thanh thiếu niên đồng tính (NTTNĐT) chịu nhiều kì thị trong xã hội, thậm chí từ chính gia đình. Do vậy quá trình biểu lộ giới tính gặp nhiều khó khăn, nhưng đó luôn là mong ước, khát khao thực hiện của họ. Nhằm tìm hiểu phương thức biểu lộ giới tính của NTTNĐT, chúng tôi thực hiện nghiên cứu định tính với phương pháp chọn mẫu “Hòn tuyết lăn” và áp dụng phỏng vấn sâu 15 đối tượng NTTNĐT, độ tuổi 18 – 25 tại Hà Nội.

Kết quả nghiên cứu cho thấy NTTNĐT có phương thức biểu lộ giới tính đa dạng trước gia đình và xã hội. Trong gia đình thường biểu lộ ngay từ nhỏ, tuy nhiên không được chú ý và hỗ trợ từ cha mẹ. Khi lớn thường chấp nhận sống cuộc sống hai mặt. Với bạn bè có xu hướng tìm kiếm bạn cùng giới để sẻ chia và đồng cảm. Trong xã hội, họ cũng thường che giấu bản chất giới tính, một số biểu lộ rất rõ nét và hạnh phúc với lựa chọn đó.

Từ đánh giá trên cần đề xuất các chương trình can thiệp bổ sung kiến thức về giới tính với những người thân trong gia đình, để họ có cái nhìn khách quan và khoa học hơn khi NTTNĐT biểu hiện xu hướng giới tính, đồng thời can thiệp của các nhóm công tác xã hội cũng nên hỗ trợ kịp thời tới nhóm đối tượng này.

Từ khóa: nam thanh thiếu niên đồng tính, biểu lộ giới tính

The self-sexual expression of young gay men with family members and other people of community in Hanoi

Dang Minh Diem¹, Tran Thi Hoa Mai², Vu Manh Linh², Nguyen Thi Hong Nhung²,
Bui Ngoc Ha², Nguyen Thi Hang², Bui Thi Tam², Tran Thi My Hanh¹

Young gay men have suffered from stigma and discrimination by people in society, even from their family members. Therefore, their process of self-sexual expression encounters lots of difficulties despite their desire to have such an expression. Aiming at understanding of the way young gay men show self-sexual expression, a qualitative research was conducted with “snowball” sampling method

and in-depth interviews of 15 gay men, aged between 18 – 25 years, who are living in Ha Noi. The results showed that young gay men have different, diverse forms of self-sexual expression. They often manifested their sexual expression at early age. However, they received no attention and support from parents. When getting older, they choose to live with a two-sided life. They also find gay friends to share emotion and get empathy. In the society, they often conceal sexual nature, while some of them very clearly show self-sexual expression and feel happy with that choice. From the above assessment, there is no doubt that intervention programs need to focus on providing more knowledge about sexual orientation for family members to have objective and scientific perspective when their gay sons show sexual orientation. Social organizations should have more actions to support the gay community.

Key words: young gay men, self-sexual expression

Tác giả:

1. Trường Đại học Y tế Công cộng
2. Sinh viên lớp K12, Trường Đại học Y tế Công cộng

1. Đặt vấn đề

Trong vài thập kỷ gần đây, xã hội đã có cái nhìn tích cực hơn về người đồng tính, song tính và chuyển giới (LGBT). Tuy nhiên trên thực tế, do thuộc nhóm thiên hướng tình dục thiểu số, người đồng tính vẫn phải chịu sự thành kiến, kỳ thị và phân biệt đối xử.

Tại Việt Nam, một nghiên cứu do tổ chức CARE thực hiện, ước tính có khoảng 50.000 – 125.000 người đồng tính, chiếm khoảng 0,06 - 0,15% dân số [1]. Tuy nhiên trong xã hội còn tồn tại cái nhìn hà khắc, nặng nề về quan niệm và tư tưởng giới tính, nhóm NTTNĐT vẫn phải đối mặt với nhiều hành vi thành kiến, sự kì thị và phân biệt đối xử tạo nên sự khó khăn cho quá trình biểu lộ xu hướng giới tính của họ. Ngay tại ngưỡng cửa của cuộc đời, khi NTTNĐT lần đầu tiên nhận ra xu hướng đồng tính của mình, họ thường trải qua cảm giác tiêu cực về tâm lý. Điều này làm cho quá trình hình thành bản sắc giới tính diễn ra khó khăn hơn và có thể gây ra thách thức về tâm lý trong suốt cuộc đời. NTTNĐT phải tìm hiểu bản chất giới tính của mình mà không được hỗ trợ từ cha mẹ, người thân và cộng đồng. Những trẻ này thường tự tìm kiếm thông tin trên báo chí và các trang mạng xã hội, mà đôi khi những thông tin

này không chính thống, thậm chí còn ảnh hưởng xấu đến trẻ nam đồng tính. Thêm vào đó, những trẻ này thường có tâm lý cảm thấy tội lỗi và xấu hổ về thiên hướng tình dục của bản thân khi đối mặt với nhiều thông điệp tiêu cực được tuyên truyền bởi xã hội xung quanh về đồng tính luyến ái. Trong nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE) và Học viện Báo chí Tuyên truyền với chủ đề truyền thông về đồng tính của báo in và báo mạng cho thấy trong số 312 bài viết đề cập tới vấn đề tâm lý – xã hội của nhóm đồng tính thì 23% đề cập tới bản năng tình dục và việc người đồng tính không kiểm chế được bản năng tình dục được đề cập nhiều nhất [2]. Quan hệ tình dục đồng giới được mô tả như là có ma lực, khi đã dính vào thì sẽ không thể dứt ra được và những người có quan hệ tình dục đồng giới sẽ trượt dài trong các mối tình phiêu lưu với kết cục không tốt đẹp. Những phát ngôn tương tự gặp nhiều trên báo chí sẽ tạo ra định kiến về nhóm đồng tính và làm họ thấy khó khăn hơn trong quá trình biểu lộ giới tính của mình.

Một câu hỏi đặt ra với NTTNĐT là nên hay không nên biểu lộ xu hướng giới tính của mình. Một số nhỏ dám công khai xu hướng tính dục nhưng lại bị từ chối bởi các thành viên trong gia đình và bạn

bè. Thậm chí có người phải chịu hành vi đày ải về thể xác từ chính người thân, như nhốt trong phòng kín không cho tiếp xúc với bên ngoài trong thời gian dài, bị đánh đập và chửi bới hay bị đem đi chữa “bệnh đồng tính”... Một số khác lựa chọn cách bất chấp để từ bỏ và sống cuộc sống tự do với nhiều bất trắc của cuộc sống. Một vài đối tượng bị phát hiện khi chưa kịp chuẩn bị và rơi vào nhiều sự bất trắc, một số nhỏ thì tìm cách để công khai với cha mẹ, người thân [3].

Tại Việt Nam, một số nghiên cứu do trung tâm iSEE phối hợp với UNDP và USAID thực hiện, cho thấy trong năm 2009, chỉ có 2,5% người đồng tính nam (ĐTN) biểu lộ xu hướng giới tính của mình hoàn toàn và 5% biểu lộ gần như hoàn toàn, 32,5% không biểu lộ xu hướng tính dục và 35% chỉ biểu lộ một thời điểm nào đó trong cuộc sống [4]. Phần lớn người ĐTN không biểu lộ xu hướng giới tính vì cho rằng bố mẹ sẽ buồn phiền hoặc bị từ chối với những phản ứng tiêu cực từ cha mẹ, người thân, bạn bè và đồng nghiệp. Chính hành vi kì thị của xã hội dẫn khiến cho họ sống khép mình trong một vỏ bọc như vậy.

Với những người chuyển giới thì việc biểu lộ giới tính với họ rất rõ nét. Tuy nhiên họ lại nhận lại sự kỳ thị rất lớn từ những người xung quanh. Ở độ tuổi đang còn đi học trong nhà trường, nhiều người chuyển giới đã không thể che giấu khao khát được thể hiện bản dạng giới của mình, nên dễ dàng trở thành tâm điểm trên chọch và phân biệt đối xử của giáo viên và bạn bè trong nhà trường [5].

Nhiều năm trở lại đây, nhóm người LGBT nói chung và ĐTN nói riêng trở thành đối tượng trong nhiều nghiên cứu, dự án can thiệp của các tổ chức phi chính phủ. Nhưng hầu hết các nghiên cứu này chỉ tập trung vào chương trình can thiệp phòng chống bạo lực, nâng cao nhận thức và phòng ngừa HIV/AIDS [6]. Nhóm nghiên cứu nhận thấy, hiện nay xã hội hay truyền thông và thậm chí ngay chính các đồng tính nam còn chưa thực sự hiểu rõ các thông tin về xu hướng tính dục, bản dạng giới hay một số vấn đề khác đang tồn tại trong cộng đồng, từ đó dẫn đến sự kì thị và phân biệt đối xử vẫn diễn ra thường xuyên với nhóm ĐTN.

Nhu cầu được cộng đồng và người thân chấp nhận giới tính là điều vô cùng quan trọng đối với NTTNĐT. Trước mong muốn tìm kiếm câu trả lời rằng liệu các NTTNĐT khi phát hiện ra xu hướng

giới tính của mình, họ mong muốn thể hiện như thế nào với gia đình và xã hội và mong được nhìn nhận như thế nào. Chúng tôi tiến hành nghiên cứu “*Quan niệm và những phương thức biểu lộ giới tính của thanh thiếu niên đồng tính nam tại Hà Nội trước cộng đồng và người thân năm 2015*”.

Trong khuôn khổ bài báo này, nhóm nghiên cứu xin được đề cập đến phương thức biểu lộ xu hướng giới tính đồng tính trước người thân và cộng đồng. Qua kết quả nghiên cứu này, chúng tôi hy vọng có thể giúp cộng đồng hiểu được những phương thức biểu lộ giới tính cũng như những khát khao được biểu lộ giới tính, tình cảm của thanh thiếu niên đồng tính nam với người thân và cộng đồng.

Nghiên cứu cũng mong muốn cha mẹ, người thân và bạn bè của NTTNĐT có cái nhìn cởi mở hơn, bao dung hơn, thông cảm và chấp nhận giới tính của con cái và bạn bè mình. Từ đó, giúp người đồng tính có thể sống thật với chính mình, tự tin thể hiện bản thân, giảm bớt lo lắng, sợ hãi khi muốn biểu lộ bản thân trước cộng đồng.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu định tính, sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu

Đối tượng nghiên cứu: Thanh thiếu niên đồng tính nam, độ tuổi từ 18 – 25, đang sinh sống trên địa bàn Hà Nội, đồng ý tham gia nghiên cứu.

Phương pháp chọn mẫu:

Nghiên cứu được thực hiện trên 15 NTTNĐT. Áp dụng tiếp cận đối tượng bằng phương pháp hòn tuyết lăn. Đối tượng tiếp cận đầu tiên được lựa chọn là một ĐTN 21 tuổi đã công khai với bạn bè và đồng ý tham gia nghiên cứu. Các đối tượng tiếp theo được đối tượng này giới thiệu với nguyên tắc đa dạng về độ tuổi, nghề nghiệp. Sau phỏng vấn mỗi đối tượng, nhóm nghiên cứu bàn luận, phân tích để bổ sung và chỉnh sửa bộ công cụ. Sau khi phỏng vấn 7 đối tượng, nhóm nhận thấy nhiều thông tin giống nhau được thu thập. Điều này có thể do các đối tượng trên quen biết với nhau nên nhóm đã dừng lại và tìm một đối tượng tiếp cận mới.

Hòn tuyết lăn mới là một ĐTN 20 tuổi, đã công

khai với bạn bè và đồng ý tham gia nghiên cứu. Tám ĐTN tiếp theo do đối tượng này giới thiệu. Sau khi phỏng vấn tiếp tục 8 đối tượng, chúng tôi nhận thấy lượng thông tin thu được đã bão hòa nên quyết định dừng phỏng vấn.

Hai nhóm đối tượng đã lựa chọn có tính đa dạng và phong phú: về độ tuổi (18 – 25), nghề nghiệp (học sinh, sinh viên, nhân viên văn phòng, thất nghiệp...), quê quán (thành thị, nông thôn, miền núi...), có đối tượng đã công khai với gia đình và xã hội, có đối tượng chỉ mới công khai với bạn bè xung quanh mà chưa công khai với gia đình, có đối tượng chưa công khai. Tất cả 15 người đều rất cởi mở, chia sẻ rất nhiều thông tin bổ ích. Điều này tạo một thuận lợi rất lớn cho việc thu thập thông tin của nghiên cứu này.

Tuy nhiên, nghiên cứu của chúng tôi chưa có cơ hội tiếp cận với các đối tượng có xu hướng biểu lộ giới tính rõ ràng (ĐTN thích mặc đồ nữ giới, biểu hiện tính cách như nữ giới...) và các ĐTN ở độ tuổi trưởng thành hơn (30 - 40) do đó có thể bỏ sót những thông tin khác biệt so với nhóm 15 đối tượng trên. Đây là hạn chế trong nghiên cứu này và nhóm hi vọng có thể tìm hiểu sâu hơn trong các nghiên cứu tiếp theo.

Phương pháp thu thập số liệu

Áp dụng phương pháp phỏng vấn sâu, đây là phương pháp thích hợp để thu thập thông tin từ TTNĐTN.

Phỏng vấn viên: Tất cả các thành viên trong nhóm nghiên cứu.

Quá trình phỏng vấn sâu: Trước phỏng vấn, nhóm làm quen với các bạn TTNĐTN qua điện thoại và facebook, giới thiệu về nghiên cứu để tạo sự thoải mái và tin tưởng. Cách nói chuyện thân thiện của các thành viên trong nhóm tạo cảm giác gần gũi và tự tin chia sẻ cho các TTNĐTN. Một điều tra viên thực hiện phỏng vấn chính. Một trợ lý ghi lại vắn tắt các thông tin quan trọng, những thay đổi sắc thái tình cảm của đối tượng phỏng vấn để kết quả phân tích được trung thực, khách quan và chính xác nhất.

Địa điểm phỏng vấn là những nơi yên tĩnh, ít người như quán cà phê hay phòng trọ của đối tượng, nhằm đảm bảo thu được thông tin tốt nhất và có tính bảo mật cao.

Phương pháp xử lý số liệu

Sau khi phỏng vấn thực hiện gõ băng và rà soát các thông tin thu được. Các đối tượng được quản lý thông tin theo mã số phỏng vấn. Quá trình mã hóa số liệu được diễn ra theo phương pháp open-code (mã hóa mở), các code được cắt dán thủ công trên giấy khổ A0, cụ thể như sau:

Xây dựng khung sơ đồ nội dung tổng quát: Dựa vào bộ câu hỏi phỏng vấn và mục tiêu nghiên cứu đưa ra các chủ đề thông tin chính, trong mỗi chủ đề lại có nhiều luận điểm nhỏ. Sau đó tổng hợp các chủ đề thành một sơ đồ và trình bày lên giấy khổ A0, mỗi chủ đề được tô một màu riêng và dành ra các khoảng trống để dán và bổ sung thông tin.

Cắt dán thông tin vào sơ đồ: Mỗi thành viên đọc bản gõ băng ghi chú các thông tin theo các chủ đề. Sau đó chọn thông tin vào nội dung chủ đề phù hợp và dán vào sơ đồ, đánh dấu cùng màu với chủ đề. Sau mỗi cuộc phỏng vấn, nhóm lại bổ sung thêm vào sơ đồ các chủ đề hoặc luận điểm mới mà các đối tượng cung cấp. Từ đó, sơ đồ dần được hoàn thiện cho đến khi kết thúc phỏng vấn.

3. Kết quả và bàn luận

Biểu lộ xu hướng giới tính là một quá trình, là cuộc tìm kiếm dài lâu, chứ không phải là một hành động hay một câu nói. Hơn tất cả, động lực thúc đẩy họ muốn biểu lộ giới tính chính là khát khao được biết đến và được yêu thương theo đúng con người thật của mình. NTTNĐT có những cách thức biểu lộ giới tính rất khác nhau với gia đình, bạn bè và trong cộng đồng.

3.1. Phương thức biểu lộ xu hướng giới tính của NTTNĐT với gia đình

Phần đông các ĐTN đều có biểu lộ xu hướng đồng tính ngay từ khi còn bé. Dù khi đó chưa hiểu “đồng tính” là gì, nhưng NTTNĐT độ tuổi dưới 10 có những hành vi khác biệt. Việc biểu lộ giới tính rất tự nhiên như thích thú với đồ trang điểm, mặc váy hay chơi búp bê. Một NTTNĐT chia sẻ khi còn nhỏ thì “*Son siếc thì cũng nghịch, có dùng trộm của mẹ một tẹo*” (PVS - ĐTN, 21 tuổi). Trong giai đoạn này, phần lớn cha mẹ thường không để ý, quan tâm đến tâm sinh lý của trẻ và thường cho rằng trẻ con nó thế, con họ sẽ thay đổi khi chúng lớn lên. Một số

trường hợp, cha mẹ còn ủng hộ với hành động của trẻ. *“Hồi năm chửa học mẫu giáo, có chị họ ở cạnh nhà có mặc váy y, thấy đẹp thế là đòi mẹ mua thì mẹ cũng mua cho mặc”* (PVS - ĐTN, 23 tuổi). Trong khi người dị tính nhìn nhận các hành vi trên cực kỳ khác biệt thì người ĐTN coi đó là hành vi bình thường, tự nhiên. *“Thì giống như bạn này thích màu này, bạn kia thích màu kia, thì đây là 2 người có sở thích khác nhau thôi”* (PVS - ĐTN, 21 tuổi).

Bước vào độ tuổi dậy thì, NTTNĐT nhận định rõ nét hơn về giới tính và bắt đầu có sự lo lắng mơ hồ sợ cha mẹ phát hiện ra điều bất thường của họ. Sự biểu lộ xu hướng giới tính trong gia đình của trẻ thường không quá rõ ràng. Cha mẹ cũng thường không để ý nhiều và cho rằng đó là tâm lý chung của độ tuổi “ấm ương”. Đây là giai đoạn cần sự hỗ trợ nhiều nhất về tâm sinh lý, cũng như cung cấp thông tin cho trẻ tìm hiểu về bản chất giới tính, nhưng trên thực tế đa số các trường hợp trẻ lại không nhận được sự hỗ trợ này từ cha mẹ. NTTNĐT thường phải chơi với, tự tìm hiểu bản chất giới của mình, đồng thời phải che giấu cảm xúc thực với bố mẹ.

Một số người khi bị gia đình phát hiện ra thì họ thường nhận sự phản đối gay gắt và có những hành động mang tính tiêu cực. *“Bố tát anh, bố bảo là ‘tao không bao giờ chấp nhận chuyện ấy’ rồi ‘giết tao đi rồi làm gì thì làm’.* (PVS - ĐTN, 23 tuổi) hay *“Bố thì bình thường, mẹ quát lên quát xuống... mang con đi bệnh viện, cúng bái này nọ”* (PVS - ĐTN 21 tuổi). Sự kì thị đến từ chính người thân và thường khiến họ tổn thương về tâm lý, dễ rơi vào cảm giác bi quan, chán chường, rất nhiều người đã tìm đến cái chết khi nghe những lời nhục mạ của người mà họ yêu thương. Một số ít trẻ may mắn hơn, họ bộc lộ xu hướng giới tính và nhận được sự sẻ chia và đồng cảm của bố mẹ. Những người này không còn gặp khó khăn gì từ phía gia đình và việc biểu lộ xu hướng giới tính diễn ra một cách tự nhiên.

Với NTNĐT độ tuổi trưởng thành, trong mối quan hệ gia đình, họ thường chấp nhận cuộc sống hai mặt: một mặt thì sống theo bản năng và xu hướng giới tính đồng giới, mặt khác thì lại gồng mình để hoàn thành vai diễn đàn ông nam tính trong gia đình. Họ thường cố gắng che giấu bản chất giới tính với người thân của mình *“Nhà anh thì sẽ gần như là anh sẽ không muốn để cho gia đình biết mình là như thế.”* (PVS - ĐTN, 22 tuổi). Họ luôn sống trong nỗi lo lắng thường trực một ngày nào đó cha mẹ biết

được bí mật khủng khiếp của mình và họ sẽ mất tất cả. Điều này ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý và sức khỏe tâm thần của người đồng tính.

Khi bố mẹ đề cập đến chuyện lấy vợ, họ thường lảng tránh sang nội dung khác hoặc tìm cách trì hoãn với hi vọng kéo dài càng lâu càng tốt. *“Mẹ em nói kiểu là ...Thế mà không định lấy vợ thì mà ở một mình à? Vâng, con ở một mình cũng được”* (PVS - ĐTN 20 tuổi).

Nhiều người ĐTN lựa chọn rút lui và chấp nhận kết hôn với người khác giới dù không có tình cảm và hấp dẫn giới tính. Kết quả là họ phải căng thẳng để che giấu bản chất thật với vợ, đồng thời vẫn lén lút tìm kiếm bạn tình đồng giới. Những người này thường sống trong tâm lý mặc cảm và dằn vặt bản thân mà không biết chia sẻ cùng ai, cũng không có nơi nào giúp họ giải tỏa được gánh nặng tâm lý này. Một số người ĐTN chấp nhận kết hôn vì danh dự của gia đình, một phần khác vì quan điểm rằng chuyện lấy vợ là bổn phận và trách nhiệm đương nhiên của một người con trai. Họ cho rằng lấy vợ chính là làm tròn chữ hiếu với cha mẹ *“...kể cả như bạn anh là gay gót... Không có vấn đề gì cả, đây là nó, gần như là lấy chồng sinh con hay là lấy vợ để con nó là trách nhiệm, nghĩa vụ”* (PVS - ĐTN, 25 tuổi). Những đối tượng này, họ chắc chắn không biểu lộ xu hướng giới tính với cha mẹ và cộng đồng (gay kín).

Hầu hết các TTNĐT đều cho rằng việc công khai hay biểu lộ xu hướng giới tính với họ hàng là không cần thiết vì họ hàng ít có ảnh hưởng đến cuộc sống của họ. *“Anh cũng không thích họ hàng dây dưa... Kệ thôi, việc họ hàng chấp nhận hay không cũng không quan trọng nữa.”* (PVS - ĐTN, 23 tuổi).

3.2 Phương thức biểu lộ xu hướng giới tính của NTTNĐT với bạn bè

NTTNĐT trong độ tuổi dưới 10 có những hành vi biểu lộ xu hướng giới tính rất đơn giản và khác biệt với các bạn nam cùng tuổi. Họ thích chơi những trò chơi con gái nhẹ nhàng, không thích các trò nam tính như đá bóng, đánh trận giả. *“Bạn mình đây hay chơi với các bạn nữ, nhảy dây, chơi chuyên, trốn tìm, nói chung là mấy trò con gái nhẹ nhàng thôi”.* Hay *“Mình không đánh nhau với chúng nó này, không chơi với bạn con trai quá nhiều ý.”* (PVS - ĐTN, 21 tuổi). Đôi khi chỉ là muốn được chơi cùng với bạn nam mà họ quý mến. *“Cấp 1 đã thích chơi với bạn*

con trai lắm...Hồi đấy thích một bạn con trai, đến bây giờ vẫn còn thích, đi đâu cũng muốn đi cùng hết.” (PVS - ĐTN, 20 tuổi).

Bước vào độ tuổi thiếu niên, nam đồng giới chấp chững với tình yêu đầu đời và chỉ có cảm giác yêu đương với các bạn nam chứ không phải các bạn nữ. *“Nhưng lúc đấy mình không thích con nào hết, mình chỉ là, mình không nói ra là mình thích thằng đấy, nhưng trong đầu luôn luôn nghĩ về nó ấy.” (PVS - ĐTN, 20 tuổi).* Trong khi các bạn trai cùng tuổi thường bàn tán sôi nổi về bạn nữ và tò mò về cơ thể nữ giới thì hầu hết người ĐTN không cảm thấy hứng thú và tỏ ra thờ ơ, nhưng lại biểu hiện ngại ngùng và xấu hổ khi nhìn thấy hình ảnh gợi cảm của đàn ông. *“Chúng nó bàn tán về gái mà mình ngại không chịu được, mình chẳng biết gì, mình không có hứng thú gì hết” (PVS - ĐTN, 21 tuổi).*

Ở độ tuổi này, hầu hết các ĐTN đều thích nổi bật, họ bắt đầu chú ý đến phong cách ăn mặc và vẻ bề ngoài của mình. Một vài người chia sẻ thường thích quần áo có màu sắc sặc sỡ, bắt mắt và bó chèn cơ thể để khoe sự gợi cảm về hình thể. *“Chỉ có lúc lớn lên thì mình ăn mặc hơi lêu lợt thôi...không mặc những quần áo bình thường như là trai thẳng” (PVS - ĐTN, 20 tuổi).* Họ thường thích chải chuốt và chăm sóc cơ thể, thích tập thể hình để có cơ thể đẹp. Trong cách ăn nói, chính các ĐTN thừa nhận rằng mình có hơi điệu đà, mặc dù nhiều lúc không cố ý. *“Nói chung là nói năng, đi đứng nó cũng hơi điệu đà một chút, thường là như thế. Kể cả là men đến mấy thì men cũng hơi điệu đà một chút” (PVS - ĐTN, 19 tuổi).*

TTNĐTN tìm kiếm và chia sẻ các thông tin liên quan đến xu hướng giới của mình với những người cùng giới và bạn thân. Họ thường biểu lộ với những người trong giới vì họ cho rằng đó là những người giống mình và hiểu mình nhất. Cùng với đó, họ cũng bắt đầu nhận diện ra xu hướng giới tính của mình và thể hiện rõ nhất quá trình đấu tranh nội tâm bên trong để có những biểu hiện ra bên ngoài.

Khi trưởng thành hơn, người ĐTN thường dành **tình cảm đặc biệt cho người cùng giới**. Đa số thường xuyên dẫn bạn nam về nhà chơi nhiều hơn, rất ít khi dẫn bạn gái về nhà chơi. Nếu có cũng chỉ nhằm mục đích che đậy với người thân. Ở độ tuổi này, người đồng tính nam đã có sự nhận diện rõ nét về giới tính. Họ bắt đầu có những âu lo và suy nghĩ về tương lai. Đồng thời các mối quan hệ xã hội ngày

càng được hình thành nhiều thêm, nên cách thức biểu lộ xu hướng giới tính cũng hết sức đa dạng.

Quyết định biểu lộ giới tính với bạn bè thân thiết có thể dẫn đến những chuyển biến lớn trong các mối quan hệ, đặc biệt là niềm tin. Vì vậy TTNĐTN cũng nghiêm túc và cẩn thận trong việc công khai và biểu lộ giới tính với bạn bè. Họ đều chủ động bộc lộ với bạn bè thân qua cách nói chuyện trực tiếp. Nhưng để thừa nhận trực tiếp, họ đã “cẩn trọng” đi từng bước dần dần, lập kế hoạch với mong muốn mọi thứ có thể diễn ra suôn sẻ và bạn bè sẽ đón nhận giới tính thật của mình tích cực *“Thằng bạn thân thì hôm đấy đi uống rượu rồi 2 thằng chơi trò ngồi đối mặt nhau xong rồi uống một chén là nói một điều thật của mình, thằng kia cứ uống đến lúc say rồi thì mình tuôn ra” (PVS - ĐTN, 22 tuổi).*

Một số TTNĐTN chưa đủ can đảm để thừa nhận trực tiếp thì họ chọn cách bộc lộ giới tính thông qua việc nhắn tin cho bạn thân. *“Ừ, cũng nhắn tin...bảo với bạn anh là thích con trai” (PVS - ĐTN, 23 tuổi)*

Mạng xã hội cũng là con đường hiệu quả giúp biểu lộ giới tính với những người xung quanh. *“...thỉnh thoảng có chuyện là mình cảm nắng hay thích thằng nào đấy thì thỉnh thoảng cũng có lúc mình viết lên (trang điện tử cá nhân của lớp trên facebook), bọn nó đọc bọn nó tự biết thôi.” (PVS - ĐTN, 23 tuổi)*

Kết nối và duy trì mối quan hệ thân thiết, chia sẻ các thông tin liên quan đến xu hướng giới và cuộc sống của mình với những người cùng giới. Chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm liên quan đến giới tính, thể hiện bản thân trên các trang mạng xã hội. Với sự phát triển của khoa học công nghệ cùng với bùng nổ của internet, cộng đồng người đồng tính kết nối với nhau rất dễ dàng và thành lập những nhóm, câu lạc bộ với số lượng thành viên rất lớn. Bên cạnh đó, có rất nhiều chương trình, sự kiện ủng hộ người đồng tính được tổ chức tạo môi trường giao lưu rộng rãi. Họ cởi mở và trao đổi thông tin, chia sẻ với nhau thoải mái, phá bỏ được những rào cản. *“Mình cũng tham gia nhiều các sự kiện như thế rồi nên mình thấy thì vui nhất là lần đầu tiên. Mình xem cái sự kiện này nó vui nhất thôi vì mình hòa đồng nhiều hơn...” (PVS - ĐTN, 19 tuổi).*

3.3 Phương thức biểu lộ xu hướng giới tính của NTTNĐT trước cộng đồng

Ngày nay, xã hội đã rất phát triển, quan niệm

về đồng tính không còn quá xa lạ, nhưng với nhiều người lớn tuổi thì “*đồng tính vẫn là cái gì đó cực kỳ ghê sợ và đáng ghê tởm*” (PVS - ĐTN, 25 tuổi). Họ thường có những câu miệt thị về gay, pê đê hay tương tự như vậy. Việc sợ phải đối diện với cái nhìn không thiện cảm của cộng đồng xung quanh đã khiến phần lớn ĐTN có suy nghĩ sẽ che giấu và không biểu lộ ra bên ngoài xu hướng đồng giới của mình. “*Những người mà họ không biết thì mình cũng cần gì phải đến để tự nhiên nói với họ tao là gay. Thế thì nói ra để làm gì? Nói ra mình cũng không được ưu tiên, mà nói ra mình cũng không được thưởng, cho nên là không cần.*” (PVS - ĐTN, 22 tuổi).

Với người ĐTN sinh ra ở vùng nông thôn thì biểu lộ giới tính lại càng trở nên khó khăn hơn rất nhiều. Người dân tại những khu vực này vẫn có tư tưởng cổ hủ và lạc hậu về đồng tính. Họ vẫn có niềm tin và sự áp đặt rằng con trai sinh ra là phải lấy vợ sinh con. “*Mình nghĩ công khai khó khăn thì rất là nhiều...Với cả họ toàn là những người tỉnh lẻ thì cái tin tức đến với họ rất là ít, không có nhiều như trên thành phố, việc comeout rất khó khăn*” (PVS - ĐTN, 23 tuổi).

Một số người ĐTN, khi tự tin về cuộc sống như có công việc ổn định, tự lập về tài chính, họ sẵn sàng biểu lộ xu hướng giới tính với mọi người xung quanh và gia đình. Khi đó họ muốn được sống thật với chính bản thân và thoải mái với cuộc sống, không có sự che đậy và lo sợ mọi người phát hiện ra bí mật giới tính của mình. “*Chẳng qua mình công khai ấy để cho mọi người hiểu rõ được là mình tại sao mình lại yêu một thằng con trai khác thôi.*” (PVS - ĐTN, 22 tuổi).

Nhiều TTNĐTN có xu hướng biểu lộ giới tính rất rõ ràng với cộng đồng bằng vẻ bề ngoài (bóng lộn) như mặc đồ của phụ nữ, đội tóc giả, trang điểm... Những đối tượng này thường thường bị nhìn với ánh mắt kỳ thị nhiều hơn của xã hội, thậm chí cả chính từ những người cùng giới. Họ thường bị gọi với những cái tên mang tính miệt thị như bóng lộn, lại cái, bóng đạo...và thường xuyên bị trêu chọc, bắt nạt, đánh đập. Nhiều người bị phân biệt đối xử không công bằng trong công việc hay bị đuổi việc vì xu hướng giới tính của họ. Nhưng dường như họ lại cảm thấy

hạnh phúc với sự lựa chọn được là chính bản thân mình khi diện áo đầm, đội tóc giả hóa thân thành một người phụ nữ.

4. Kết luận

TTNĐTN có những phương thức biểu lộ xu hướng giới tính khác nhau với gia đình và trước xã hội.

Trong gia đình, phần đông các ĐTN đều có những biểu lộ một cách tự nhiên xu hướng đồng tính ngay từ khi còn bé, đến tuổi dậy thì đã có nhận biết rõ nét hơn về bản chất giới tính, tuy nhiên thường cha mẹ ít để ý và không có sự hỗ trợ về tâm sinh lý với trẻ. Ở giai đoạn trưởng thành, họ thường chấp nhận cuộc sống hai mặt, vừa sống thật với giới tính, vừa che giấu bí mật với cha mẹ và người thân.

Biểu lộ xu hướng giới tính với bạn bè trong giai đoạn còn bé cũng có sự khác biệt, trẻ ĐTN thường ưa thích các trò con gái nhẹ nhàng. Khi lớn lên trẻ có xu hướng tìm kiếm bạn bè cùng giới để chia sẻ tâm tư tình cảm và giải đáp các thắc mắc. Với bạn bè bình thường họ thường có sự nghiêm túc và cẩn thận khi biểu lộ giới tính.

Phần lớn NTTNĐT không biểu lộ giới tính trước xã hội do lo sợ bị kỳ thị. Một số biểu thị rất rõ nét giới tính, dù bị kỳ thị nhưng họ có sự hạnh phúc khi được là chính mình.

5. Khuyến nghị

Cần có chương trình can thiệp chú ý hơn trong việc bổ sung kiến thức về giới tính/đồng tính với những người thân trong gia đình, cũng như các thanh thiếu niên tại các trường để họ có cái nhìn khách quan và khoa học hơn, cởi mở và bao dung hơn, đồng cảm và chia sẻ khi con cái hay bạn bè của họ biểu lộ xu hướng giới tính.

Các can thiệp từ phía các nhóm công tác xã hội nên hỗ trợ kịp thời đến cộng đồng của người đồng tính nam, đặc biệt trong các giai đoạn thiếu niên khi họ đang mò mẫm tìm hiểu bản chất giới của mình hay trong các giai đoạn khó khăn khi họ biểu lộ xu hướng giới tính với cha mẹ và xã hội.

Tài liệu tham khảo

Tiếng Việt

2. Viện nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường ; Khoa Xã hội học - Học viện Báo chí và tuyên truyền, Trần Đoàn Lâm (2011) “ Thông điệp truyền thông về đồng tính luyến ái trên báo in và báo mạng”, Nhà xuất bản thế giới, Hà Nội, 12 - 13.
5. Phạm Quỳnh Phương, Lê Quang Bình, Mai Thanh Tú - Viện nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (2012) “Khát vọng được là chính mình: Người chuyển giới ở Việt Nam – những vấn đề thực tiễn và pháp lý”, Nhà xuất bản thế giới, Hà Nội, 30 - 31.
6. Phạm Quỳnh Phương (2013), “Người đồng tính, song tính và chuyển giới ở Việt Nam: Tổng luận các nghiên cứu”, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.

Tiếng Anh

1. Donn Colby, Nghia Huu Cao, and Serge Doussantousse (2004), “Men who have sex with men and HIV in Vietnam: A Review”. AIDS Education and Prevention, I. 16: p. 45 - 54, Available from URL: <http://citeseerx.ist.psu.edu/viewdoc/download?doi=10.1.1.577.5301&rep=rep1&type=pdf>.
3. Jorm, A., et al (2003), “Cohort difference in sexual orientation: results from a large age-stratified population sample” Gerontology, I.49(6), 392 - 395, Available from URL: <http://www.ncbi.nlm.nih.gov/pubmed/14624069>.
4. United Nations Development Programme, USAID, iSEE (2014), “BEING LGBT IN ASIA: VIET NAM COUNTRY REPORT - A Participatory Review and Analysis of the Legal and Social Environment for Lesbian, Gay, Bisexual and Transgender (LGBT) Persons and Civil Society”, Available from URL: https://www.usaid.gov/sites/default/files/documents/1861/Being_LGBT_in_Asia_Viet_Nam_report_ENG.pdf.